TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2018/HSST
Ngày: 22/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hạp Thị Thanh

2/ Ông Phan Trọng Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/HSST-QĐXX ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN K**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985 tại Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hiền Hòa 1, xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Nguyễn T và bà Phan Thị M; Nhân thân: Ngày 21/10/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 22/8/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: từ ngày 14/11/2017 đến ngày 20/11/2017; Tạm giam từ ngày 14/11/2017.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

Chị Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Nhuận, xã Nhuận Phú, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre;

Chỗ ở: 168 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn K là đối tượng sống lang thang, không nghề nghiệp. Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 14/11/2017 khi đi bộ ngang qua tiệm tạp hóa số 779 Trường Chinh, phường Tây Thạnh do chị Nguyễn Thị Diệu H làm chủ, thấy chị Hiền bỏ một xấp tiền vào thùng giấy phía sau tủ thuốc lá rồi đi vào trong nên K nảy sinh ý định trộm cắp, K lén đến gần, thò tay vào thùng lấy trộm xấp tiền thì bị chị Hiền phát hiện tri hô nhưng không bắt được. Thấy K bỏ chạy về hướng đường P nên chị Hiền quay lại gọi chồng là anh Bùi Minh T cùng mình tiếp tục truy đuổi đến trước số nhà 71 P thì bắt được K cùng tang vật giao công an xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Quá trình thực nghiệm điều tra, K đã mô tả lại cụ thể diễn biến hành vi trộm cắp tiền của chị Nguyễn Thị Diệu H.

- Vật chứng vụ án:

- Số tiền 5.015.000 đồng, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác;

- Một (01) thùng giấy kích thước 25 x 20 x 20 cm, bị hại dùng để đựng tiền;

- Một áo khoác dài tay màu đen và một quần kaki lửng màu nâu là trang phục K mặc khi thực hiện hành vi phạm tội;

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn K đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại – chị Nguyễn Thị Diệu H đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc, yêu cầu gì nên không có gì để giải quyết.

Về vật chứng:

+ Một (01) thùng giấy kích thước 25 x 20 x 20 cm, bị hại dùng để đựng tiền; Một áo khoác dài tay màu đen và một quần kaki lửng màu nâu là trang phục bị cáo K mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

Bị cáo Nguyễn K nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 5.015.000 đồng của chị Nguyễn Thị Diệu H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân của bị cáo là rất xấu, nhiều lần bị kết án về các hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại

tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xét các tình tiết: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi lại trả cho người bị hại đầy đủ nên chưa gây ra thiệt hại, tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại là chị Nguyễn Thị Diệu H vắng mặt nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy bị hại đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu, thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Một (01) thùng giấy kích thước 25 x 20 x 20 cm, bị hại dùng để đựng tiền; một áo khoác dài tay màu đen và một quần kaki lửng màu nâu là trang phục bị cáo K mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn K phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 38, điểm h, s Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Nguyễn K 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 14/11/2017.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy một (01) thùng giấy kích thước 25 x 20 x 20 cm, bị hại dùng để đựng tiền; một áo khoác dài tay màu đen và một quần kaki lửng màu nâu;

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Công an Q. Tân Phú;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương